

### BÀI TẬP 13. BÀI TIẾT VÀ CÂN BẰNG NỘI MÔI - SINH HỌC 11

HỌ VÀ TÊN:.....LỚP:.....

**Câu 1.** Ở người, quá trình loại bỏ ra khỏi cơ thể các chất sinh ra từ quá trình chuyển hóa mà cơ thể không sử dụng, các chất độc hại, các chất dư thừa được gọi là

- A. tiêu hóa. B. tuần hoàn. C. bài tiết. D. hô hấp tế bào.

**Câu 2.** Cơ quan nào sau đây có vai trò lọc máu hình thành nước tiểu?

- A. Ruột. B. Da. C. Phổi. D. Thận.

**Câu 3.** Các phát biểu nào dưới đây đúng về vai trò của thận trong điều hoà cân bằng nội môi?

- A. Thận điều hoà thể tích máu và huyết áp thông qua việc tiết renin và quá trình hình thành nước tiểu.  
B. Thận điều hoà áp suất thẩm thấu máu thông qua điều hoà lượng nước tái hấp thụ ở ống lượn gần và ống lượn xa.  
C. Thận điều hoà pH máu thông qua quá trình thải  $H^+$  ra nước tiểu.  
D. Thận điều hoà lượng glucose máu thông qua việc tiết hormone insulin.

**Câu 4.** Dựa trên mô hình điều hoà áp suất thẩm thấu máu của thận, các phát biểu nào sau đây đúng?



- A. Thận điều hoà cân bằng muối và nước, qua đó duy trì áp suất thẩm thấu của dịch cơ thể.  
B. Khi cơ thể mất nước → áp suất thẩm thấu tăng → kích thích trung khu điều hoà trao đổi nước → gây cảm giác khát  
C. Khi áp suất thẩm thấu trong máu giảm do ăn nhạt, đổ nhiều mồ hôi... → thận tăng cường tái hấp thụ nước, đồng thời động vật có cảm giác khát nước → uống nước → giúp cân bằng áp suất thẩm thấu  
D. Khi áp suất thẩm thấu trong máu tăng → thận tăng thải nước → duy trì áp suất thẩm thấu.

**Câu 5.** Nội môi là môi trường

- A. trong cơ thể được tạo bởi huyết tương, bạch huyết và dịch mô.  
B. ngoài cơ thể được tạo ra bởi máu, bạch huyết và dịch mô.  
C. trong cơ thể được tạo ra bởi mao mạch, bạch huyết và dịch mô.  
D. trong cơ thể được tạo bởi huyết tương, bạch cầu và hồng cầu.

**Câu 6.** Cân bằng nội môi là duy trì sự ổn định của môi trường trong

- A. tế bào.                      B. mô.                      C. cơ thể.                      D. cơ quan.

**Câu 7.** Cơ quan nào sau đây **không** tham gia cân bằng nội môi?

- A. Thận.                      B. Phổi.                      C. Gan.                      D. Tóc.

**Câu 8.** Phát biểu nào dưới đây đúng về cơ chế điều hoà cân bằng nội môi?

A. Sự mất cân bằng một giá trị nội môi sẽ tác động lên não bộ, não bộ sẽ điều khiển hoạt động của cơ quan, hệ cơ quan trong cơ thể giúp đưa giá trị môi trường trong trở về bình thường.

B. Sự mất cân bằng một giá trị nội môi sẽ tác động lên thụ thể tương ứng, từ đó tác động lên trung khu điều hoà (thần kinh và/hoặc thể dịch), trung khu này sẽ điều khiển hoạt động của cơ quan, hệ cơ quan trong cơ thể, giúp đưa giá trị môi trường trong trở về bình thường.

C. Sự mất cân bằng một giá trị nội môi sẽ tác động lên thụ thể ở cơ quan bài tiết, từ đó sẽ thay đổi bài tiết, giúp đưa giá trị môi trường trong trở về bình thường.

D. Sự mất cân bằng một giá trị nội môi sẽ tác động lên thụ thể tương ứng, từ đó tác động lên trung khu điều hoà (thần kinh và/hoặc thể dịch), trung khu này sẽ điều khiển hoạt động tiêu hóa, bài tiết của cơ thể, giúp đưa giá trị trong trở về bình thường.

**Câu 9.** Tuyến tụy tiết ra hormone insulin và glucagon tham gia vào cơ chế nào sau đây?

- A. Điều hòa hấp thụ nước ở thận.                      B. Duy trì nồng độ glucose bình thường trong máu.  
C. Điều hòa hấp thụ  $\text{Na}^+$  ở thận.                      D. Điều hòa pH máu.

**Câu 10.** Khi hàm lượng glucose trong máu tăng, cơ chế điều hòa diễn ra theo trật tự

- A. tuyến tụy  $\rightarrow$  insulin  $\rightarrow$  gan chuyển hóa glucose thành glicogen và tế bào cơ thể tăng sử dụng glucose  $\rightarrow$  glucose trong máu giảm.  
B. gan  $\rightarrow$  insulin  $\rightarrow$  tuyến tụy chuyển hóa glucose thành glicogen và tế bào cơ thể tăng sử dụng glucose  $\rightarrow$  glucose trong máu giảm.  
C. gan  $\rightarrow$  glucagon  $\rightarrow$  tuyến tụy chuyển hóa glucose thành glicogen và tế bào cơ thể tăng sử dụng glucose  $\rightarrow$  glucose trong máu giảm.  
D. tuyến tụy  $\rightarrow$  glucagon  $\rightarrow$  gan chuyển hóa glucose thành glicogen và tế bào cơ thể tăng sử dụng glucose  $\rightarrow$  glucose trong máu giảm.

**Câu 11.** Khi nói về cơ chế điều hòa cân bằng nội môi, các phát biểu sau đây đúng?

- A. Hệ hô hấp giúp duy trì pH bằng cách thải  $\text{CO}_2$  ra môi trường.  
B. Gan duy trì cân bằng nội môi thông qua điều hoà nồng độ nhiều chất tan như protein, glucose,....  
C. Hệ tiết niệu tham gia điều hòa pH máu thông qua điều hoà áp suất thẩm thấu, điều chỉnh tiết  $\text{H}^+$  và tái hấp thu  $\text{HCO}_3^-$ .  
D. Trong cơ thể, chỉ có gan, thận và phổi tham gia điều hoà cân bằng nội môi.

**Câu 12.** Các biện pháp nào sau đây được sử dụng để bảo vệ thận?

- A. Chế độ ăn hợp lý.                      B. Uống đủ nước.  
C. Không sử dụng rượu bia.                      D. không lạm dụng các loại thuốc.